

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**  
**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: SINH HỌC ; Chuyên ngành: Sinh lý học người & động vật và Sinh y học

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: TRƯƠNG HẢI NHUNG

2. Ngày tháng năm sinh: 02/07/1985; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Phật giáo

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phường Long Bình, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 10, Đường D1, Tái Định Cư Long Sơn, Khu phố Thái Bình 2, Phường Long Bình, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): 10, Đường D1, Tái Định Cư Long Sơn, Khu phố Thái Bình 2, Phường Long Bình, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0907 974 904; E-mail: thnhung@hcmus.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

*Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN*

Từ năm 2007 đến nay: Giảng viên - Bộ môn Sinh học và CNSH Động vật, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc Gia Tp.HCM

Từ năm 2014 đến nay: Phó trưởng phòng - PTN Nghiên cứu và Ứng dụng Tế bào gốc, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc Gia Tp.HCM

Từ năm 2016 đến năm 2018: Phó trưởng khoa – Khoa Sinh học và Công nghệ Sinh học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc Gia Tp.HCM

Chức vụ hiện nay: Phó trưởng phòng - PTN Nghiên cứu và Ứng dụng Tế bào gốc, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc Gia Tp.HCM; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc Gia Tp.HCM

Địa chỉ cơ quan: 227, Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 0286 2884 499 , 0287 3089 899

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường ĐH Nha Trang, Trường ĐH Y Phan Châu Trinh

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 09 năm 2007, ngành: Công nghệ Sinh học, chuyên ngành: Công nghệ sinh học Y dược

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 26 tháng 05 năm 2011, ngành: Sinh học, chuyên ngành: Sinh học thực nghiệm hướng Sinh lý động vật

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 07 tháng 10 năm 2016, ngành: Sinh học , chuyên ngành: Sinh lý học người và động vật

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ....., chuyên ngành: .....

.....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... , ngành: .....

*Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN*

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Quốc Gia Tp.HCM

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Sinh học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Y học tái tạo và tế bào gốc

- Nghiên cứu ứng dụng tế bào gốc phục vụ cấy ghép điều trị, kết hợp tế bào gốc với công nghệ gen và y học tái tạo (công nghệ mô, vật liệu thay thế) để phục vụ điều trị bệnh về gan-mật.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình *in vitro* (tế bào gốc, tế bào gan, tế bào hình sao, tế bào Kupffer, tế bào ung thư...) phục vụ cho công tác sàng lọc thuốc và các hợp chất tự nhiên có tác dụng điều trị bệnh.

- Liệu pháp phân tử và thuốc sinh học trong điều trị bệnh lý gan

- Nghiên cứu vai trò của sự tự thực trong xơ gan và ung thư gan nhằm phát triển các liệu pháp mới

- Nghiên cứu các biomarker quan trọng phục vụ công tác chẩn đoán sớm xơ gan và ung thư gan hướng tới các sản phẩm mới phục vụ chẩn đoán

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình động vật bệnh lý gan-mật phục vụ nghiên cứu.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 06 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 13 đề tài trong đó cấp Bộ KHCN 04 đề tài; cấp Đại học Quốc gia Tp.HCM 06 đề tài (chủ nhiệm 1 đề tài Trọng điểm ĐHQG Tp.HCM); cấp Sở/tỉnh 03 đề tài (đồng chủ nhiệm 1 đề tài); hiện đang chủ nhiệm 1 đề tài Nafosted đang tiến hành;

- Đã công bố (số lượng) 58 bài báo/báo cáo KH, trong đó 22 bài báo trên tạp chí quốc tế có uy tín (ISI/Scopus); 9 bài tạp chí trong nước; 12 bài hội nghị Quốc tế và 15 bài hội nghị trong nước;

- Đã được cấp 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích

- Số lượng sách đã xuất bản gồm 04 chương sách quốc tế, 01 sách tham khảo trong nước, 1 giáo trình trong đó tất cả đều thuộc nhà xuất bản có uy tín;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Danh hiệu

Huy hiệu tuổi trẻ sáng tạo của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 2016 (Số 680 QĐ/TWĐTN ngày 26/12/2016)

*Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN*  
Chiến sĩ thi đua cơ sở Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Tp.HCM 2010, 2011, 7 năm liên tục từ 2013 đến năm 2019

Chiến sĩ thi đua cấp Đại học Quốc gia Tp.HCM 2015 (1646/QĐ-ĐHQG ngày 15/12/2015), 2018 (1224/QĐ-ĐHQG ngày 10/10/2018)

Chiến sĩ thi đua cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo 2016 (1949/QĐ-BGDĐT ngày 9/6/2016)

Cán bộ trẻ tiêu biểu cấp Đại học Quốc gia Tp.HCM năm 2015

Cán bộ trẻ tiêu biểu cấp Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Tp.HCM năm 2009, 2011 và 2015

### Khen thưởng

Giải thưởng KHCN Thanh niên “Quả cầu vàng” 2016 của Trung Ương Đoàn và Bộ Khoa học & Công Nghệ (Cúp biểu trưng và chứng nhận)

Bằng khen Giám đốc Đại học Quốc gia về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2015 (1647/QĐ-ĐHQG ngày 15/12/2015), 2017 (1388/QĐ-ĐHQG ngày 07/12/2017) và 2019 (1221/QĐ-ĐHQG ngày 17/10/2019)

Bằng khen Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM cho Giảng viên Hướng dẫn Sinh viên đạt Giải nhất hội thi Sinh viên nghiên cứu khoa học Eureka 2014

Bằng khen Giám đốc Đại học Quốc gia Tp.HCM về công bố khoa học năm học 2009-2010 (QĐ 1446/QĐ-ĐHQG ngày 21/12/2010)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SU/PHÓ GIÁO SU**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

### Về tiêu chuẩn đạo đức

- Có tư tưởng tốt, trong sáng trong suy nghĩ và nhận thức.
- Tư cách đạo đức tốt, luôn gương mẫu trong cuộc sống và công việc, đề cao đạo đức của người Thầy.
- Lối sống lành mạnh, tác phong chuẩn mực, luôn thân thiện, giúp đỡ đồng nghiệp và sinh viên. Xây dựng hình ảnh người giảng viên thân thiện, nghiêm túc trong công việc và hoà đồng trong các hoạt động phong trào.
- Không ngừng tự học tập, bồi dưỡng, trau dồi đạo đức và năng lực chuyên môn. Tham gia nhiều khoá học về đảm bảo chất lượng đào tạo do ĐHQG Tp.HCM và Trường ĐH Khoa học Tự nhiên tổ chức. Hoàn thành và được cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm và an toàn sinh học phòng thí nghiệm. Năm 2016, tôi tham gia khoá học quốc tế về Laboratory Animal Science và được cấp bằng (certificate of competence). Tôi luôn ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ và tích cực tham gia các khoá học, chương trình đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người giảng viên.
- Tác phong làm việc khoa học, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự và hình ảnh của người giảng viên trẻ tiêu biểu.
- Luôn tôn trọng người học, bảo vệ quyền lợi chính đáng và đối xử công bằng với người học.

a. Nhiệm vụ giảng viên

*Công tác đào tạo*

- Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao với tinh thần cầu tiến và trách nhiệm. Đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của giảng viên theo quy định.
- Hoàn thành công tác giảng dạy theo kế hoạch của Bộ môn/Khoa/Nhà trường. Đảm bảo hoàn thành số giờ chuẩn theo quy định.
- Tham gia giảng dạy và đào tạo hệ đại học cho ngành Sinh học, ngành CNSH hệ đại trà và hệ chất lượng cao của Khoa Sinh học-CNSH, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Tp.HCM. Chuyên ngành đào tạo và hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học gồm có 2 chuyên ngành là Sinh học Động vật và CNSH Y Dược. Đối với đào tạo Sau đại học, tôi tham gia đào tạo cho 2 chuyên ngành cao học là Sinh học thực nghiệm – Hướng Sinh lý động vật và CNSH. Tôi đã hướng dẫn 06 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ (trong đó có 1 học viên của Trường ĐH Quốc tế - ĐHQG Tp.HCM); hiện đang hướng dẫn 1 nghiên cứu sinh và 3 học viên cao học.
- Về đổi mới phương pháp giảng dạy, tôi tham gia nhóm triển khai CDIO trong Khoa và áp dụng CDIO trong giảng dạy các môn học.

*Công tác nghiên cứu khoa học*

Tôi đã xây dựng hướng nghiên cứu y học tái tạo gan ngày càng phát triển với nhiều đề tài khoa học công nghệ (1 đề tài Quỹ Nafosted, 1 đề tài cấp trọng điểm ĐHQG – *đã nghiệm thu*, 1 đề tài hợp tác quốc tế và 2 đề tài Vườn Ươm KHCN Trẻ - Thành Đoàn Tp.HCM- *đã nghiệm thu*); 1 giải pháp hữu ích đã được cấp bằng độc quyền, 7 bài báo quốc tế có uy tín (ISI/Scopus/Q2, Q4), 2 bài báo trong nước và có các báo cáo tại các Hội nghị Quốc tế uy tín về nghiên cứu bệnh lí Gan như Liver Meeting của Hiệp Hội nghiên cứu bệnh Gan Hoa Kỳ, nghiên cứu của chúng tôi còn được chọn là 10% Top poster của Hội nghị (Hội nghị tổ chức hàng năm với hàng ngàn công bố từ các nước trên thế giới, Kỳ yếu Hội nghị được tạp chí Hepatology SCIE/Q1 xuất bản) và nhiều báo cáo Hội nghị trong nước.

Các đề tài nghiên cứu đã tạo điều kiện để hướng nghiên cứu *Y học tái tạo gan* phát triển nhanh và mạnh hơn tại Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Tp.HCM. Từ các thành quả đã đạt được, các thành viên hướng nghiên cứu đã tích lũy và làm chủ được các quy trình kĩ thuật và phương pháp nghiên cứu hiện đại về tế bào gốc như phân lập, nuôi cấy và biệt hoá tế bào gốc từ tuỷ xương, mô mỡ,... thành tế bào gan, về sinh học phân tử và thực nghiệm điều trị trên mô hình động vật mắc bệnh xơ gan. Hiện nay trên cả nước, số lượng nhóm nghiên cứu tiếp cận và thử nghiệm các phương pháp/công nghệ mới trên mô hình cận lâm sàng về bệnh gan là chưa nhiều. Với các kết quả có được về công nghệ tế bào gốc trong tái tạo gan, về điều trị xơ gan trên mô hình động vật bằng công nghệ tế bào gốc và kinh nghiệm xây dựng mô hình động vật bệnh lí gan mật, hướng nghiên cứu Y học tái tạo Gan-Mật tại Trường đã trở thành địa chỉ tin cậy của các trung tâm/viện/trường muốn kí kết hợp tác. Trong thời gian vừa qua, chúng tôi đã hợp tác nghiên cứu với một số đơn vị nghiên cứu có uy tín như ĐH Illinois – Hoa Kỳ, tổ chức IPSAC-VN, tổ chức nghiên cứu

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN bệnh gan Fondazione Italiana Fegato – Ý, Trường ĐH Trieste – Ý và Trường ĐH Y Cần Thơ.

**b. Nhiệm vụ quản lý**

Từ 2014 đến nay, tôi hoàn thành nhiệm vụ quản lý là Phó trưởng phòng PTN Nghiên cứu và Ứng dụng Tế bào gốc. PTN Tế bào gốc là phòng thí nghiệm có thành tích xuất sắc về hoạt động khoa học công nghệ của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM. PTN Tế bào gốc đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cấp ĐHQG liên tục từ năm 2008 đến 2016.

PTN được tặng cờ và bằng khen của Bộ Giáo dục Đào tạo năm học 2015-2016 và bằng khen Thủ Tướng Chính phủ năm 2016. Từ nền tảng sự phát triển của PTN Tế bào gốc, đề án thành lập Viện Tế bào gốc đã được Nhà trường thông qua nhằm đẩy mạnh hơn nữa các ứng dụng của tế bào gốc.

Từ năm 2016 – 2018, với vai trò là Phó Trưởng Khoa – Khoa Sinh học & CNSH, tôi phụ trách triển khai công tác đảm bảo chất lượng đào tạo, thực hiện công tác báo cáo tự đánh giá và kiểm định theo tiêu chuẩn AUN-QA cho chương trình đào tạo ngành Sinh học của Khoa. Năm 2017, chương trình đào tạo ngành Sinh học của Khoa chính thức kiểm định và đạt tiêu chuẩn AUN-QA. Đây là chương trình đầu tiên của Khoa đạt được chuẩn này. Năm 2018, tôi tiếp tục tham gia thành viên chính trong nhóm viết báo cáo tự đánh giá cho chương trình đào tạo ngành CNSH của Khoa, tham gia hỗ trợ các công tác về đảm bảo chất lượng và đánh giá kiểm định của chương trình đào tạo đại học và sau đại học ngành CNSH.

**2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (\*):**

- Tổng số 13 năm: 2007 đến nay

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2014-2015				02	145.5	-	145.5/262.26/224
2	2015-2016				02	199	-	199/507.73/216
3	2016-2017				02	133.5	-	133.5/419.19/216
3 năm học cuối								
4	2017-2018			3	02	220	45	265/732.78/216
5	2018-2019			3	02	164	82.5	246.5/622.26/216
6	2019-2020				0	45	82.5	127.5/227.41/216

*Từ 2014 đến nay: Phó trưởng phòng PTN Nghiên cứu và Ứng dụng Tế bào gốc (PTN cấp trường ĐH Khoa học Tự nhiên-ĐHQG Tp.HCM) thuộc hệ thống PTN trọng điểm Đại học Quốc Tp.HCM (Định mức giờ chuẩn 80%)*

*Từ 2016-2018: Phó trưởng khoa Khoa Sinh học Công nghệ sinh học (Định mức giờ chuẩn 80%)*

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN  
 (\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: .....số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Anh ngữ

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): chương trình Công nghệ Sinh học chất lượng cao (môn học Sinh học đại cương 2 phần Animal Form and Function), Môn Ứng dụng CNSH trong chọn giống vật nuôi (đề án tiếng anh tăng cường năm học 2015-2016) của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên – ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam; Hướng dẫn khoá luận tốt nghiệp đại học và cao học bằng tiếng Anh cho sinh viên/học viên, Trường ĐH Quốc tế - ĐHQG Tp.HCM, Việt Nam

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 6.0; TOEFL iBT 75; GRE 1100

#### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phan Thị Kim Anh		x	x		01 - 12/2018	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Tp.HCM	08/05/2019
2	Trịnh Thuy Thanh Giang		x	x		01 - 11/2018	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Tp.HCM	08/05/2019
3	Đỗ Quang Huy		x	x		03/2017-08/2019	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Tp.HCM	28/02/2020

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

4	Lê Thị Nga		x		x	2018-2019	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Tp.HCM	Đã bảo vệ luận văn đang chờ cấp bằng
5	Huỳnh Trọng Kha		x	x		2018-2019	Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Tp.HCM	Đã bảo vệ luận văn đang chờ cấp bằng
6	Đặng Minh Thành		x		x	2018-2019	Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG Tp.HCM	Đã bảo vệ luận văn đang chờ cấp bằng

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
<b>Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ</b>							
1	Công nghệ hỗ trợ sinh sản	TK	Khoa học kỹ thuật, 2015	04	Phạm Văn Phúc	447-461	Giấy xác nhận kí ngày 29/06/2020
2	Chương sách : Expanded Adipose Tissue-Derived Stem Cells for Articular Cartilage Injury Treatment: A Safety and Efficacy Evaluation, In book: Regenerative Medicine, Edition 1	TK	Springer, 2013	8	Niranjan Bhattacharya, Phillip George Stubblefield	113-123	



3	<p>Chương sách : Can activated platelet rich plasma combined with adipose-derived stem cells be used to treat skin wrinkle? A mechanism study. <i>Medical Advancement in Aging and Regenerative technologies: Clinical tools and Applications</i></p>	TK	IGI, 2012	04	Andriani Daskalaki	920-936	
<b>Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ</b>							
4	<p>Chương sách: Mesenchymal Stem Cell Therapy for Liver Cirrhosis Treatment: Mechanisms and Bioeffects. In: Liver, Lung and Heart Regeneration, Stem Cells in Clinical Applications.</p>	TK	Springer, 2016	2	Phạm Văn Phúc	51-66	
5	<p>Chương sách: New trends in clinical applications of induced pluripotent</p>	TK	Springer, 2016	5	Phạm Văn Phúc	77-98	

	stem cells. In: Stem cell processing (Vol I). Stem Cells in clinical applications (series)						
6	Hướng dẫn thực hành sinh lý học và công nghệ sinh học động vật	GT	Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2017	14	Phan Kim Ngọc	43-60	Giấy xác nhận kí ngày 29/06/2020

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: **03 (số thứ tự 4,5, 6)**

**Lưu ý:**

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình, dự án, đề tài,...)	Trách nhiệm (CN, PCN, TK)	Mã số, cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ (số, ngày tháng)	Thời gian thực hiện (tháng, năm .... đến tháng, năm...)	Văn bản nghiệm thu (văn bản, số, ngày tháng, năm), xếp loại kết quả
<b>Trước khi bảo vệ luận án TS</b>						
1	Nghiên cứu điều trị thực nghiệm bệnh xơ gan trên mô hình chuột bị xơ gan bằng CCl <sub>4</sub> sử dụng liệu pháp tế bào gốc	CN	B2012-18-07TD, Trọng điểm ĐHQG Tp.HCM	61/QĐ-ĐHQG-KHCN, 16/02/2012	03/2012-09/2015	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu số 1011/QĐ-ĐHQG-KHCN, ngày 18/08/2015 và biên bản họp nghiệm thu ngày 17/09/2015, <b>xếp loại Đạt</b>
2	Xây dựng mô hình đánh giá sự kích thích tăng sinh và biệt hoá tế bào gốc thần kinh của một số dược liệu Việt Nam	PCN	291/HĐ-SKHCN ngày 21/12/2011, Sở KHCN Tp.HCM	291/HĐ-SKHCN ngày 21/12/2011	12/2011-12/2015	Quyết định số 1132/QĐ-SKHCN và Biên bản nghiệm thu ngày 21/12/2015, <b>xếp loại Khá</b>

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

3	Nghiên cứu phân lập và sử dụng tế bào miễn dịch (tế bào tua) để tiêu diệt tế bào ung thư vú	TK, CN nhánh	ĐTĐL.2011-T/30		04/2011 09/2015	–	Biên bản họp nghiệm thu ngày 10/09/2015 <b>xếp loại Xuất sắc</b>
4	Nghiên cứu thử nghiệm điều trị chuột bị gây ung thư vú bằng tế bào tua	TK	B2011-18-06TĐ	117QĐ-ĐHQG-KHCN, 25/02/2011	06/2011 08/2014	-	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu số 859/QĐ-ĐHQG-KHCN, ngày 14/08/2014 và biên bản họp nghiệm thu ngày 17/09/2015, <b>xếp loại Đạt</b>
5	Xây dựng phần mềm máy tính hỗ trợ phân tích tế bào người và động vật từ ảnh video	Thành viên	B2010-18-04TĐ	268/QĐ-ĐHQG-KHCN, 07/04/2010	2010 - 2014		Quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu số 1416/QĐ-ĐHQG-KHCN, ngày 09/12/2013 và biên bản họp nghiệm thu ngày 09/01/2014, <b>xếp loại Khá</b>
6	Nghiên cứu tạo tế bào có khả năng tiết insulin từ tế bào gốc trung mô người	TK	B2010-18-02TĐ	268/QĐ-ĐHQG-KHCN, 07/04/2010	2010 - 2014		Quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu số

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

						672/QĐ-ĐHQG-KHCN, ngày 30/06/2014 và biên bản họp nghiệm thu ngày 18/07/2014, <b>xếp loại Tốt</b>
7	Nghiên cứu quy trình thu nhận và bảo quản tế bào gốc trung mô từ tủy xương	Thành viên	B2009-18-39	274/QĐ-ĐHQG-KHCN, 19/03/2009	2009 -2012	<b>Đã nghiệm thu</b>
8	Nghiên cứu khả năng hình thành mạch máu mới của tế bào gốc nội mô từ máu cuống rốn người trên mô hình chuột nhắt trắng thiếu máu chi	Thành viên	B2010-18-21	318/QĐ-ĐHQG-KHCN, 16/04/2010	05/2010 -12 2013	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá nghiệm thu số 1308/QĐ-ĐHQG-KHCN, ngày 08/11/2013 và biên bản họp nghiệm thu ngày 09/12/2013, <b>xếp loại Tốt</b>

**Sau khi bảo vệ luận án TS**

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

9	Nghiên cứu vai trò sự tự thực (autophagy) và các tác nhân ức chế sự tự thực đối với quá trình hoạt hoá tế bào hình sao in vitro và in vivo nhằm hiểu rõ/giải thích cơ chế bệnh lý xơ gan	CN	108.05-2017.30, Nafosted	Quỹ	198/QĐ-HĐQL-NAFOSTED, 09/10/2017	12/2017 12/2020	-	Đang tiến hành
10	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả điều trị thực nghiệm chuột tổn thương gan bằng nhân tố kích thích tăng trưởng bạch cầu hạt (GCSF- Granulocyte colony stimulating factor) kết hợp thuốc plenastem	Thành viên, Cố vấn	Cấp tỉnh			06/2018-06/2019		Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN số 2019-770 ngày 22/07/2019, <b>xếp loại Đạt</b>
11	Nghiên cứu hiệu quả điều trị bệnh xơ gan trên chuột của tế bào gốc trung mô từ mô mỡ (hAD-MSC) được nuôi trong môi trường có huyết tương giàu tiểu cầu (PRP) và yếu tố tăng trưởng tế bào gan (HGF)	Thành viên, Cố vấn	Cấp tỉnh			01/2017 01/2018	-	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KHCN số 2018-502 ngày 12/04/2018, <b>xếp loại xuất sắc</b>
12	Đánh giá hiện trạng, năng lực và khả năng nghiên cứu, ứng dụng, phát triển công nghệ tế bào gốc trong lĩnh vực y-dược và nông nghiệp	Thành viên	ĐM.10.DA/15			2015-2017		Đã nghiệm thu

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

13	Nghiên cứu tái thiết lập chương trình trực tiếp in vitro và in vivo nguyên bào sợi chuột thành tế bào tiền thân giống nguyên bào mạch	Thành viên	106-YS.06-2013.37, Quỹ Nafosted	Quyết định số 66/QĐ-HĐQL-NAFOSTED 30/9/2013	03/2014 09/2017	–	Nghiệm thu ngày 30/09/2017 <b>xếp loại Đạt</b>
14	Nghiên cứu điều trị bệnh đái tháo đường bằng liệu pháp tế bào gốc trên động vật thực nghiệm	Thành viên	ĐTĐL.2012-G/23		11/2012 15/4/2017	–	Biên bản họp nghiệm thu ngày 15/04/2017 <b>Xếp loại xuất sắc</b>

**Lưu ý:**

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
<b>Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ</b>								
<b>Tạp chí quốc tế</b>								
1	Differentiating of banked human umbilical cord blood-derived mesenchymal stem cells into insulin-secreting cells	5		In Vitro. Cell. Dev. Biol. Anim / ISSN 1071-2690	SCIE, scopus (IF 0,91, Q2)	73	47, 54-63	2011
2	Improving the efficacy of type 1 diabetes therapy by transplantation of immunoisolated insulin-producing cells	5		Hum Cell/ISSN 1749-0774	SCIE scopus (IF 1.13, Q2)	51	24 (2), 86-95	2011
3	Downregulation of CD44 reduces doxorubicin resistance of CD44+CD24- breast cancer cells	8		OncoTargets and Therapy / ISSN 1178-6930	SCIE, scopus (IF1.26, Q2)	72	4, 71-77	2011
4	Differentiation of breast cancer stem cells by knockdown of CD44: promising differentiation therapy	8		Journal of Translational Medicine / ISSN 1479-5876	SCIE, scopus (IF 3.99, Q1)	123	9(1), 209	2011
5	Suppression of human breast tumors in NOD/SCID mice by CD44 shRNA gene	16		OncoTargets and Therapy / 1178-6930	SCIE, scopus (IF 1.26, Q2)	19	5, 1-8	2012



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

	therapy combined with doxorubicin treatment.							
6	Isolation, culture and cryopreservation of human bone marrow derived mesenchymal stem cells.	9		International journal of plant, animal and enviromental sciences / ISSN 2231-4490		12	2(2), 83-90	2012
7	Pegylated dendrimer and its effect in fluorouracil loading and release for enhancing antitumor activity	6		Biomed Nanotechnol / ISSN 1550-7033	SCIE, scopus (IF5.26, Q1)	52	9(2), 213-220	2013
8	Activated platelet rich plasma improves adipose-derived stem cell transplantation efficiency in injured articular cartilage	11		Stem Cell Research & Therapy / ISSN 1757-6512	SCIE, scopus (IF 3.65, Q1)	107	4, 91	2013
9	Evaluation of effects of Lingzhi mushroom (Ganoderma lucidum) on neural stem cells isolated from embryonic mouse brain (Mus musculus var. albino	6	x	KKU Res. J./ISSN 2539-6293 (The Asia-Pacific Journal of Science and Technology (APST)	Scopus (Q3)		19 (supplement issue), 181-189	2014
10	Isolation and culture of neural stem cells from murine foetal brain.	7	x	Res. Opin. Anim. Vet. Sci / ISSN 2223-0343		1	4(2), 24-29	2014
11	Establishment of a standardized mouse model of hepatic fibrosis for biomedical research	7	x	Biomedical Research and Therapy / ISSN 2198-4093	ESCI, scopus (Q4)	7	1(2), 43-39	2014
12	Human umbilical cord blood derived	6		Biomedical Research and Therapy / ISSN 2198-4093	ESCI, scopus (Q4)	6	1(2), 50-56	2014

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

	mesenchymal stem cells were differentiated into pancreatic endocrine cell by Pdx-1 electrotransfer							
13	Good manufacturing practice-compliant isolation and culture of human umbilical cord blood-derived mesenchymal stem cells	9		Journal of Translational Medicine / 1479-5876	SCIE scopus (IF 3.99, Q1)	72	12, 56	2014
14	Good manufacturing practice-compliant isolation and culture of human adipose-derived stem cells	8		Biomedical Research and Therapy / ISSN 2198-4093	ESCI, scopus (Q4)	13	141, 133-141	2014
15	A Comparison of the Chemical and Liver Extract-Induced Hepatic Differentiation of Adipose Derived Stem Cells	7	x	In Vitro Cellular & Developmental Biology – Animal / ISSN 1071-2690	SCIE scopus (IF 1.145, Q2)	8	51(10), 1085-92.	2015
16	Treatment Efficiency of Bone Marrow-Derived Mesenchymal Stem Cell Transplantation via Tail and Portal Veins in CCl4-Induced Mouse Liver Fibrosis	9	x	Stem Cells International / ISSN 1687-9678	SCIE scopus (IF 3.6, Q2)	26	57, 204-213	2016
17	In vitro and in vivo biocompatibility of Ti-6Al-4V titanium alloy and Chirulen 1020 polymer for total hip replacements	8		Biomedical Research and Therapy / ISSN 2198-4093	ESCI, scopus (Q4)	9	3(3), 567-577	2016
<b>Tạp chí trong nước</b>								

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

18	Thu nhận tế bào gốc đa tiềm năng từ máu cuống rốn người.	4		Tạp chí Y dược học Quân sự / ISSN 1859-0748			33(2), 119-125	2008
19	Đánh giá sự biến đổi trong biểu hiện các gen chuyên biệt của quá trình biệt hóa <i>in vitro</i> tế bào gốc trung mô máu cuống rốn người thành tế bào tiết insulin	5		Tạp chí Công nghệ Sinh học / ISSN 1811-4989			Tập 7 (số 3), 295-306	2009
20	Cấy ghép tủy xương đồng loại điều trị bệnh suy tủy trên mô hình chuột	4	x	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ / ISSN 1859-0128			Tập 13, số K1/2010, 5-15	2010
21	Thu nhận tế bào ung thư vú từ khối u vú	6		Tạp chí Công nghệ Sinh học / 1811-4989			8(4), 1775-1783	2010
22	Ảnh hưởng của ghép tế bào gốc trung mô đồng loại và dị loại đến số lượng bạch cầu, số lượng và tỷ lệ tế bào lympho TCD4+, TCD8+ trên chuột nhắt trắng	5	x	Tạp chí Y dược học Quân sự / ISSN 1859-0748			35, 49-55	2010
23	Nghiên cứu đánh giá khả năng biệt hóa của tế bào gốc trung mô từ mô mỡ người thành tế bào giống tế bào gan <i>in vitro</i>	5		Tạp chí sinh học / ISSN 0866-7160			36 (1se), 209-215	2014
24	Đánh giá tác động của việc ghép tế bào gốc trung mô máu dây rốn trên mô hình chuột.	9		Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ / ISSN 0866-8612			30 (số 6S C), 780-787	2014

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

25	Đánh giá hiệu quả điều trị xơ gan của việc ghép tế bào gốc trung mô tủy xương trên mô hình chuột	9	x	Tạp chí Khoa học Công nghệ Việt Nam /ISSN 1859-4704			4 (2), 55-59	2016
<b>Hội nghị quốc tế</b>								
26	Attenuation of acute hind-limb ischemia in mice with in vivo direct reprogramming into endothelial progenitor cells	8		ISSCR 2016 Annual Meeting 25 <sup>th</sup>				2016
27	Comparison of the treatment efficiency of bone marrow-derived mesenchymal stem cell transplantation via tail and portal veins in CCl4-induced mouse liver fibrosis	9	x	International Gene and Immuno Therapy, 2St				2015
28	Allogenic transplantation of mesenchymal stem cell improve the bone marrow failure in mouse model	8	x	The First Gene and Immunotherapy Conference				2013
29	Evaluation effects of Lingzhi mushroom (Ganoderma lucidum) on neural stem cells isolated from embryonic mouse brain (Mus musculus var. albino)	6	x	The 5th International Conference on Fermentation Technology for Value Added Agricultural Products				2013

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

30	Regeneration of Pancreatic $\beta$ Cells of Type 1 Diabetic Mouse by Stem cell Transplantation	4		The Third International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam, IFMBE Proceedings/ISBN 978-3-642-12019-0, NXB Springer	2	27, 163-166	2010
31	Biệt hóa tế bào gốc trung mô (từ máu cuống rốn người) đông lạnh thành tế bào tiết insulin	6		Hội nghị Công nghệ sinh học sinh sản Khu vực Châu Á lần thứ 6, Campuchia		16, 73	2009
<b>Hội nghị trong nước</b>							
32	Nghiên cứu biến nạp plasmid pTracer CMV2 mang gen chỉ thị GFP vào tế bào gốc trung mô người bằng phương pháp Calcium phosphate	4	x	Hội nghị CNSH Toàn quốc, Thái Nguyên		845-848	2009
33	Bước đầu xây dựng các xét nghiệm đánh giá tính toàn vẹn của tế bào gốc trung mô sau thời gian dài tăng sinh	7		Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc khu vực phía nam		245	2009
34	Nghiên cứu điều trị suy tủy xương bằng đồng ghép tế bào gốc trung mô	5		Hội nghị Nghiên cứu và Giảng dạy Miễn dịch học, Học viện Quân Y, Hà Nội			2009

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

35	Chuẩn đoán giới tính phôi bò bằng phương pháp Lamp (Loop-mediated isothermal amplification)	5		Hội nghị Hóa sinh và Sinh học Phân tử trong nông nghiệp, sinh học, y sinh và công nghiệp thực phẩm Lần 4				2008
36	Đồng ghép tủy xương trong điều trị suy tủy trên mô hình chuột	4		Hội nghị Trường ĐH Khoa học Tự nhiên lần 9,				2008
37	Tạo chuột bệnh đái tháo đường và khảo sát khả năng ổn định đường huyết của trái bí đao non	4	x	Hội nghị Trường ĐH Khoa học Tự nhiên lần 9				2008
38	Thu nhận và nuôi cấy tế bào gốc trung mô	4		Hội nghị Khoa học Viện Sinh học Nhiệt đới				2008
39	Nghiên cứu đánh giá khả năng biệt hóa của tế bào gốc trung mô từ mô mỡ người thành tế bào giống tế bào gan in vitro,	5		Hội nghị CNSH Khu vực phía Nam				2013
40	Đánh giá tác động của việc ghép tế bào gốc trung mô máu dây rốn lên một số chỉ số xơ gan trên mô hình chuột	9		Hội Nghị Nhà khoa học trẻ				2014
41	Nghiên cứu gây tạo mô hình chuột xơ gan bằng ccl4 dưới sự cảm ứng của phenobarbital	4		Hội nghị KH Trường ĐH Khoa học Tự nhiên				2014
<b>Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ</b>								
<b>Tạp chí quốc tế</b>								
42	Comparative treatment efficiency of adipose and bone marrow derived allogenic mesenchymal stem cell transplantation in mouse models of liver fibrosis	6	x	Biomedical Research and Therapy / ISSN 2198-4093	ESCI, scopus (Q4)		4(6), 1295-1306	2017

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

43	Transplantation of umbilical cord blood derived mesenchymal stem cells to treat liver cirrhosis in mice: a comparison of tail and portal vein injection	5	x	Prog Stem Cell / ISSN 2199-4633	Scopus		4(1), 189-200	2017
44	Human adipose-derived stem cell pretreated with platelet-rich plasma and hepatocyte growth factor alleviate liver fibrosis in mice	7	x	Biomedical Research and Therapy / ISSN 2198-4093	ESCI, scopus (Q4)	1	5(5), 2332-2348	2018
45	Recombinant human granulocyte colony-stimulating factor alleviates liver fibrosis in bile duct-ligated mice	8	x	Biomedical Research and Therapy / ISSN 2198-4093	ESCI, scopus (Q4)		5(6), 549	2019
46	The effects of the Panax Vietnamensis ethanol fraction on proliferation and differentiation of mouse neural stem cells	10	x	Biomed Res Ther / ISSN 2198-4093	ESCI scopus Q4		6(10), 3422-3432	2019
<b>Tạp chí trong nước</b>								
47	Bước đầu thử nghiệm phân lập tế bào hình sao từ gan chuột	11	x	Tạp chí Y học Tp.HCM /ISSN 1859-1779			23(5), 3030-310	2019
<b>Hội nghị Quốc tế</b>								
48	Adipose-derived mesenchymal stem cell therapy for liver cirrhosis in mice	9	x	International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam / ISBN 978-981-10-4361-1, NXB Springer		1	63, 841-846	2016
49	Platelet rich plasma enhances adipose-derived mesenchymal stem cell therapeutic effects for liver cirrhosis in mice	5	x	Hepatology / ISSN 1527-3350	SCIE scopus (IF 14.97, Q1)		64(S1), 599A-600A	2016

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

50	Transplantation of umbilical cord blood-derived mesenchymal stem cells to treat liver cirrhosis in mice: a comparison of tail and portal vein injection	5	x	Biomed Res Ther / ISSN 2198-4093	ESCI scopus Q4		4(S), 111-112	2017
51	Effectiveness of human adipose-derived stem cell therapy pretreated with hepatocyte growth factor in liver fibrosis in mouse model	7	x	Biomed Res Ther / ISSN 2198-4093	ESCI scopus Q4		4(S), 119-120	2017
52	Proliferative and differentiative effects of the Panax vietnamensis ethanol fraction on murine neural stem cells	9	x	Biomed Res Ther / ISSN 2198-4093	ESCI scopus Q4		4(S), 172-173	2017
53	Granulocyte- Colony Stimulating Factor improves hepatic inflammation, fibrosis and attenuates the ductular reaction during biliary obstruction in mice	8	x	Hepatology / ISSN 1527-3350	SCIE scopus (IF 14.97, Q1)		70 (S1),119A	2019
<b>Hội nghị trong nước</b>								
54	Một số kết quả về sự thay đổi sự biểu hiện các gen liên quan đến sự tự thực (autophagy) trên chuột tổn thương gan do tắc mật	10	x	Hội nghị CNSH Toàn quốc, NXB Khoa học Tự nhiên và Công nghệ /ISBN			631-637	2018
55	Tác động của nhân tố kích thích bạch cầu hạt trên mô hình chuột tổn thương gan do tắc mật	8	x	Hội nghị khoa học trường ĐH KHTN TpHCM				2018
56	khảo sát độc tính và tác động bảo vệ gan của bài thuốc y học cổ truyền trên mô hình chuột	6	x	Hội nghị khoa học trường ĐH KHTN TpHCM				2018
57	Sự biểu hiện các gene tự thực bào trong tế bào hình sao gan chuột phân lập từ mô gan tổn thương cấp tính	6	x	Hội nghị CNSH Toàn quốc				2019



Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

58	Phân lập và nuôi cấy tế bào hình sao gan (hsc) từ chuột balb/c	6	x	Hội nghị CNSH Toàn quốc				2019
----	--	---	---	-------------------------	--	--	--	------

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: **05 bài**

**Lưu ý:** Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1	Quy trình biệt hoá tế bào gốc trung mô thành tế bào gan	Cục sở hữu trí tuệ	27/2/2020 (1559w/QĐ-SHTT)	Tác giả chính	3

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: **01**

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải thưởng KH-CN Thanh niên “Quả cầu vàng”, Việt Nam	TW Đoàn TNCS và Bộ Khoa học Công nghệ	Số 680 QĐ/TWĐTN ngày 26/12/2016	1

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: **01**

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế: .....

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: ....

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN  
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: .....

.....  
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: ....  
.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

(\* ) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Tp. Hồ Chí Minh , ngày 26 tháng 06 năm 2020*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Trương Hải Nhung**